

Bản án số: 34/2023/HSST.

Ngày: 21/4/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Tình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Hòa.

2. Bà Lê Thị Thận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Dương Thế Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/HSST, ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Trung H, sinh năm 1984, tại tỉnh Hà Nam.**

HKTT: Tổ dân phố 7, phường BN, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú hiện nay: Thôn DX, xã EB, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk.

Số căn cước công dân: 035084013767; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Trần Ngọc H và bà Trần Thị X; vợ: Võ Thị Th và 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

+ **Điền Ng, sinh năm 2003 (đã chết)**

Nơi cư trú: Thôn b, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp: Vợ chồng ông Điền H và bà Điền Thị D. (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn b, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH dịch vụ thương mại TAT.

Địa chỉ: phường 10, Quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần NG, sinh năm 1977 (Có mặt)

Nơi cư trú: Số 1284 đường H, phường T, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trung H có giấy phép lái xe hạng E do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/10/2018. H là người lái xe ô tô thuê cho Công ty TNHH dịch vụ thương mại TAT. Khoảng 23 giờ 53 phút ngày 30/9/2022, H điều khiển xe ô tô biển số 51B1 - 208.50 lưu thông trên đường Quốc lộ 14 theo hướng từ thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đi tỉnh Đắc Nông. Khi đến đoạn đường Km 935 + 900, H điều khiển cho xe ô tô di chuyển sang phần đường bên trái để vượt 01 xe ô tô khách đang di chuyển cùng chiều phía trước thì xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 93K1 - 4305 do anh Điều NG điều khiển theo hướng từ tỉnh Đắc Nông đi thành phố Dx, tỉnh Bình Phước. Hậu quả làm anh NG cùng xe mô tô ngã xuống đường bị tử vong tại chỗ, xe mô tô và ô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại đường Km 935 + 900, Quốc lộ 14 thuộc thôn BT, xã NB, huyện B. Hiện trường không nguyên vẹn do các phương tiện qua lại. Đoạn đường cong, tầm nhìn bị hạn chế. Mặt đường được trải bê tông nhựa, có chiều rộng là 12m60 và được phân chia thành 02 phần bằng vạch kẻ màu vàng nét liền ở giữa. Phần đường phía bên trái (theo hướng từ Dx về Đắc Nông) có chiều rộng là 06m30 và được phân chia thành 02 làn đường bằng vạch kẻ màu trắng, nét đứt. Qua công tác khám nghiệm hiện trường, ghi nhận thứ tự như sau: (1) mảnh vỡ 1 (chấn bùn trước xe mô tô biển số 93K1 – 4305); (2) mảnh vỡ 2 (cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu xe mô tô biển số 93K1 – 4305); (3) vết cày 1; (4) vết cày 2; (5) xe mô tô biển số 93K1 – 4305; (6) nạn nhân Điều NG; (7) khu vực mảnh vỡ, (8) xe ô tô biển số 51B1 – 208.50. Lấy cột điện số 308B phía mép đường bên trái (hướng từ Dx về Đắc Nông) làm chuẩn, tất cả các số đo đều đo vào mép đường bên trái thể hiện:

(1) Mảnh vỡ 1 (phần đầu chấn bùn trước xe mô tô biển số 93K1 – 4305) để lại trên mặt đường nhựa bên phần đường bên trái (hướng Dx về Đắc Nông) có kích thước 0,30 x 0,15cm, từ mảnh vỡ đo vào mép đường bên trái là 03m40, đo đến mảnh vỡ số (2) là 06m90.

(2) mảnh vỡ 2 (cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu xe mô tô biển số 93K1 – 4305) để lại trên phần đất trong mép đường bên trái có kích thước 0,30 x 0,20m, từ vị trí mảnh vỡ đo ra mép đường bên trái là 01m10, đo đến đầu vết cày số 1 là 15m70.

(3) vết cày 1 để lại trên mặt đường nhựa bên phần đường bên trái (hướng Dx về Đắc Nông) có chiều dài 0,65m, từ đầu vết cày đo vào mép đường bên trái là 01m70, cuối vết cày đo vào mép đường bên trái là 02m, đo đến đầu vết cày số 2 là 02m20.

(4) vết cày 2 để lại trên mặt đường nhựa bên phần đường bên trái (hướng Dx về Đắc Nông) có chiều dài 03m20, từ đầu vết cày đo vào mép đường bên trái là 03m30, cuối vết cày nằm ngang trục giữa xe mô tô biển số 93K1 – 4305.

(5) xe mô tô biển số 93K1 – 4305, sau tai nạn nằm ngã nghiêng về phía bên phải bên phần đường bên trái (hướng từ Dx về Đắc Nông), đầu xe chéch về phần đường bên phải, đuôi xe chéch về mép đường bên trái, từ trục trước bánh xe đo vào mép đường bên trái là 02m30, từ trục sau bánh xe đo vào mép đường bên trái là 01m39, đo đến đỉnh đầu nạn nhân là 02m80.

(6) Nạn nhân Điều NG sau tai nạn nằm trên phần đất trong mép đường bên trái, đầu hướng về Dx, chân hướng về Đắc Nông. Từ đỉnh đầu đo ra mép đường bên trái là 01m, từ vị trí bàn chân trái đo ra mép đường bên trái là 01m50, đo đến tâm khu vực mảnh vỡ là 10m50.

(7) khu vực mảnh vỡ để lại trên mặt đường nhựa và phần đất phía trong mép đường bên trái bên phần đường bên trái có kích thước 14m x 4m40, từ tâm của khu vực mảnh vỡ đo vào mép đường bên trái là 01m50, đo đến trục sau bên trái xe ô tô biển số 51B1 – 208.50 là 88m80.

(8) xe ô tô biển số 51B1 – 208.50, sau tai nạn đứng yên trên mặt đường nhựa bên phần đường bên phải, đầu xe hướng về Đắc Nông, đuôi xe hướng về Dx. Từ trục sau bên trái đo vào mép đường bên trái là 09m90, từ trục trước bên trái đo vào mép đường bên trái là 09m75.

(9) Từ mảnh vỡ 1 (phần đầu chắn bùn trước xe mô tô biển số 93K1 – 4305) đo đến cột điện 380B bên mép đường bên trái là 19m70, từ trục sau bánh xe mô tô biển số 93K1 – 4305 đo đến cột điện 380B bên mép đường bên trái là 30m40, từ đỉnh đầu nạn nhân Điều NG đo đến cột điện số 380B bên mép đường bên trái là 27m60.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô biển số 51B1 - 208.50 ngày 01/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thể hiện: Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, đèn gầm phía trước bên trái bị vỡ có kích thước 0,40 x 0,70m, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 01m, đo từ điểm thấp nhất xuống mặt đất là 01m40. Ốp hông sườn bên trái phía trước bị vỡ và bung rời có kích thước (0,90 x 01m05), đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 01m35, đo từ điểm thấp nhất xuống mặt đất là 0,30m. Ốp sườn bên trái phía trước bị cong móp và gãy. Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, đèn gầm phía trước bên trái bị vỡ.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 93K1 – 4305 ngày 01/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thể hiện: Đồng hồ km và ốp đồng hồ km bị bể vỡ và bung rời, cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bị bung rời có kích thước 0,30 x 0,20m, giảm xóc bên phải, bên trái bị cong có kích thước 0,3 x 45m, bánh xe phía trước bị bể, chắn bùn phía trước bị bể, niềng bánh xe phía trước bị cong, bình xăng con bị gãy rời có kích thước 0,6 x 0,8m; lốc máy phía bên trái bị mài mòn có kích thước 0,25 x 0,15m, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 0,36m, đo từ điểm thấp nhất xuống mặt đất là 0,34m. Cản đạp số phía bên trái bị cong gập từ trước ra sau có kích thước 0,3 x 0,15m, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 0,28m, đo từ điểm thấp nhất xuống mặt đất là 0,20m. Góc để chân người lái phía bên trái người

lái bị cong gập từ trước ra sau có kích thước 0,5 x 0,10m, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 0,26m, đo từ điểm thấp nhất xuống mặt đất là 0,24m. Khung sườn xe phía bên trái bị mài mòn có kích thước 0,7 x 0,35m, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 0,57m, đo từ điểm thấp nhất xuống mặt đất là 0,50m. Yên xe bị bung rời có kích thước 0,20 x 0,70m. Cụm đèn báo hãm, đèn tín hiệu phía sau bị bể vỡ và bung rời có kích thước 0,25 x 0,10m, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 0,75m, đo từ điểm thấp nhất xuống mặt đất là 0,65m. Niềng bánh xe phía sau bị cong. Phương tiện bị hư hỏng hoàn toàn.

Tại Kết luận giám định số 335/KL(PY) – KTTHS, ngày 12/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Nạn nhân Điều NG, sinh năm 2003 bị đa chấn thương gãy xương, giập rách phổi, vỡ tim dẫn đến tử vong.

Tại Cáo trạng số 25/CTr – VKS, ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Trần Trung H về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ NG nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về hình phạt đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thương lượng giải quyết xong nên không đề cập. Về vật chứng vụ án đã xử lý xong không đề cập giải quyết thêm. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo do bị cáo có thu nhập thấp và không ổn định. Về án phí buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra truy tố và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát. Không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến về tội danh truy tố. Về trách nhiệm dân sự các bên đã tự thương lượng giải quyết. Về hình phạt xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo lo cuộc sống gia đình, do bị hại tham gia giao thông đã sử dụng rượu bia nhiều, không kiểm soát được tình huống xảy ra.

Bị đơn dân sự quá trình giải điều tra, truy tố đã cùng bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận hoặc yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và xác định tội danh đối với bị cáo: Khoảng 23 giờ 53 phút ngày 30/9/2022, bị cáo Trần Trung H điều khiển xe ô tô biển số 51B1 - 208.50 của Công ty TNHH dịch vụ thương mại TAT lưu thông trên đường Quốc lộ 14 theo hướng từ thành phố Dx, tỉnh Bình Phước đi tỉnh Đắk Nông. Khi đến đoạn đường Km 935 + 900 thuộc thôn BT, xã NB, H điều khiển xe ô tô di chuyển sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô khách đang di chuyển cùng chiều phía trước với xe H thì xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 93K1 - 4305 do anh Điều NG điều khiển hướng từ tỉnh Đắk Nông đi thành phố Dx, tỉnh Bình Phước (theo hướng ngược chiều với xe H). Hậu quả tai nạn làm anh NG bị tử vong tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm thể hiện vị trí xảy ra tai nạn là tại đường ngược chiều theo chiều đi của xe do bị cáo H điều khiển.

Căn cứ lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo điều khiển ô tô tham gia giao thông vượt xe không đảm bảo an toàn đã vi phạm vào khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, hậu quả gây chết 01 người đã đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lường trước hậu quả nguy hiểm có thể xảy ra nhưng do chủ quan nên gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện tác động bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt. Ngoài ra bị hại tham gia giao thông sử dụng rượu bia có nồng độ còn quá mức cho phép. Bị hại và người đại diện hợp pháp cho

bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người có ích cho xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy, bị cáo thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý các vật chứng gồm:

+ 01 xe mô tô biển số 93K1 - 4305 trả cho đại diện gia đình bị hại là bà Điều Thị Den.

+ 01 xe ô tô biển số 51B1 - 208.50 trả cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần NG Vũ.

Xét việc xử lý tài sản là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết thêm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại tổng cộng 115.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm, từ chối định giá xe mô tô 93K1 - 4305, các bên không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Trung H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/4/2023).

Giao bị cáo Trần Trung H về Ủy ban nhân dân xã EB, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã Thống Nhất;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Tình